

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ KVVH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ KVVH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KVVH CONSULT AND INVEST LIMITED LIABILITY COMPANY

Tên công ty viết tắt: KVVH CONSULT AND INVEST LLC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110620694

3. Ngày thành lập: 01/02/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 40/409, phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0929009899

Fax:

Email: dangthaihung@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ hoạt động bán đấu giá tài sản).	4610
6.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa.	8299
14.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư. (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các quy định của pháp luật).	6619

15.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các quy định của Luật kinh doanh bất động sản).	6810
16.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các quy định của Luật kinh doanh bất động sản).	6820
17.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
18.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm hoạt động tư vấn pháp luật, kế toán, tài chính, thuế, kiểm toán, chứng khoán).	7020(Chính)
19.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
20.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá; Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các quy định của Luật quảng cáo)	7310
21.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
22.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
23.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
25.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
26.	Cơ sở lưu trú khác	5590
27.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
28.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
29.	Đại lý du lịch (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các quy định của Luật Du lịch).	7911
30.	Điều hành tua du lịch (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các quy định của Luật Du lịch).	7912
31.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các quy định của pháp luật).	7990
32.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
33.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
34.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
35.	Xây dựng nhà để ở	4101
36.	Xây dựng nhà không để ở	4102
37.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
38.	Xây dựng công trình điện	4221

39.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
40.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
41.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
42.	Xây dựng công trình thủy	4291
43.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
45.	Phá dỡ	4311
46.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
47.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
48.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. **Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN MINH KHÔI	Việt Nam	6 Ngách 210/3, Phố Hoàng Văn Thái, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	001079003487	
2	ĐẶNG THÁI HÙNG	Việt Nam	Số 40/409, Phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	001081032504	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* **Họ và tên:** ĐẶNG THÁI HÙNG **Giới tính:** Nam
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 30/08/1981 **Dân tộc:** Kinh **Quốc tịch:** Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001081032502
Ngày cấp: 15/04/2021 **Nơi cấp:** Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội
Địa chỉ thường trú: Số 40/409, Phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: Số 40/409, Phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. **Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

